

Bình Chánh, ngày 11 tháng 12 năm 2018

Số: 973/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1379/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
 - + Bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1987
 - Địa chỉ: xã V, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Ông Dương Thanh V, sinh năm 1986
 - Địa chỉ: xã V, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải thành do Trung tâm Hòa giải – Đối thoại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 26/11/2018, các đương sự thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V đồng ý thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V xác nhận có 01 con chung tên Dương Thanh M, sinh ngày 14/5/2011, giới tính nữ. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Mai mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trẻ M trưởng thành.

[3]. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V xác định không có.

[4]. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V xác định không có.

[5]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V cùng chịu lệ phí Tòa án.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 259, quyển số 02/2011 do Ủy ban nhân dân xã V, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/2011 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V cùng thỏa thuận như sau:

Giao 01 con chung tên: Dương Thanh M, sinh ngày 14/5/2011, giới tính nữ cho bà Nguyễn Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của ông Dương Thanh V với mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/01/2019.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V cùng thỏa thuận: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Ngọc Y, nếu ông Dương Thanh V không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông V còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố trên phần chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Dương Thanh V chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006253 ngày 26/11/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Y, ông V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Long Toàn